

CÔNG THƯƠNG

TẠP CHÍ - CƠ QUAN THÔNG TIN LÝ LUẬN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG ISSN: 0866-7756

VIET NAM TRADE AND INDUSTRY REVIEW

CÁC KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

SỐ 16 - THÁNG 9/2019



Website: <http://tapchicongthuong.vn>

MỤC LỤC

CONTENTS

ISSN: 0866-7756 số **16** - Tháng 9/2019

LUẬT

TRỊNH THỊ HOA

Quy định về thành lập đại lý thuế ở Việt Nam: Một số bất cập và hướng hoàn thiện
Regulations on establishing tax agents in Vietnam: Inadequacies and recommendations8

LÝ VĂN TOÁN - NGUYỄN TRƯỜNG THỌ

Giao dịch cầm cố quyền sử dụng đất: Thực tiễn áp dụng và kiến nghị hoàn thiện pháp luật
Pledging of Land use rights: The implementation of related provisions and recommendations14

DOÃN HỒNG NHUNG - TỔNG THỊ HÀ GIANG

Pháp luật về bảo vệ quyền của người nông dân bị thu hồi đất để xây dựng khu đô thị
Regulations on protecting the right of farmers who have acquired land during the urbanization process19

PHẠM THỊ HẠNH

Discuss the entities of a recall defective goods
Tổng quan về các chủ thể thu hồi hàng hóa khuyết tật24

TRẦN TUẤN SƠN

Bàn về vai trò của tổ chức công đoàn trong việc bảo vệ quyền của người lao động
trong bối cảnh Việt Nam gia nhập Hiệp định CPTPP
Discussing the role of trade unions in protecting labour rights of employees
when Vietnam joined the CPTPP agreement30

PHẠM THANH TÚ

Trao đổi về việc bổ sung cơ quan thuế có thẩm quyền tiến hành một số hoạt động điều tra
vào Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015
Discussion the suggestion for empowering the tax authority to carry out certain investigation
on tax evasion in the 2015 Criminal Procedure Code of Vietnam36

NGUYỄN THU HÀ - NGÔ HỒNG GIANG

Nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về tài chính doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Thành phố Hồ Chí Minh:
Thực trạng và giải pháp
Enhancing the efficiency of implementing the law on small and medium-sized enterprises in Ho Chi Minh City:
Current situation and solutions41

NGUYỄN HÀ TÂM - PHẠM THỊ THU HUYỀN

Quy định pháp luật về việc xử lý vi phạm nồng độ cồn khi tham gia giao thông tại Trung Quốc và một số kiến nghị, giải pháp đối với Việt Nam

Regulations of handling alcohol-related traffic violations in China and recommendations for Vietnam.....47

KINH TẾ

LE DUC THINH - NGUYEN HA PHUONG

Oil and gas industry: Key metrics and stock performance

Oil and gas industry: Key financial metrics and stock performance52

ĐINH PHI HỒ - QUÁCH THỊ MINH TRANG - ĐINH NGUYỆT BÍCH

Mô hình cánh đồng lớn: Quyết định tham gia của nông dân và gợi ý chính sách (Trường hợp Nghiên cứu ở An Giang)

Large field model: Decision of farmers on choosing this model and policy implications

with the case study of An Giang province.....60

NGUYỄN QUANG ĐỨC

Tình hình triển khai mô hình hợp tác công tư trong đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông vận tải Việt Nam

The implementation of public-private partnership model in developing Vietnam's transport infrastructure.....74

QUẢN TRỊ - QUẢN LÝ

TRẦN THANH NHÀN

Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phù hợp của hệ thống thông tin kế toán tại các doanh nghiệp sản xuất vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Factors influencing the alignment of accounting information system in small and medium-sized

manufacturing firms operating in Binh Duong province81

PHAN QUAN VIỆT - ĐINH HOÀNG ANH TUẤN

Các nhân tố tác động đến động lực làm việc của giảng viên các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh An Giang

Factors impacting the work motivation of lecturers teaching at vocational training institutions

of An Giang Province88

PHAN THỊ THÁI

Nhu cầu thị trường và khả năng tiêu thụ sản phẩm lithi trên thế giới

Global supply - demand for lithium94

DO HOAI THU - NGUYEN THI HONG HANH

Explore house preferences for middle-class apartment house in Hanoi

Exploring requirements of customers for mid-range apartments in Hanoi.....100

NGÔ THU GIANG - PHAN THỊ HỒNG DIỆP

Những thuận lợi và khó khăn trong quản lý nhà nước về hải quan đối với nhập khẩu ô tô trên địa bàn Hà Nội

Difficulties and advantages in the state management of customs for car imports in Hanoi.....106

PHẠM NGỌC HƯƠNG QUỲNH

Kinh nghiệm xây dựng khung đánh giá năng lực công chức của Bỉ và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam
Experience in developing the capacity assessment framework for civil servants
of Belgium and lessons for Vietnam116

NGUYỄN HÙNG MẠNH - ĐẶNG LÊ THANH

Điều tra thực trạng trồng và chăm sóc cây chanh dây (*passiflora edulis*) của đồng bào dân tộc thiểu số
trên địa bàn huyện Đak Doa, tỉnh Gia Lai
The actual situation of planting passion fruit trees of ethnic minority people living
in mountainous communes of Dak Doa district, Gia Lai province122

NGUYỄN THỊ VIỆT HÀ

Sử dụng cây quyết định trong khai phá dữ liệu
Using the decision tree in data mining131

HỒ TRÀ GIANG

Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đặt phòng của du khách đối với chất lượng dịch vụ
tại Khách sạn Le Meridien
Factors related to the services quality of Le Meridien hotel and the impact of each factor
on guestss booking decisions137

BÙI NGỌC ĐỊNH

Ứng dụng công nghệ Radio Frequency Identification trong tự động hóa hệ thống quản lý thiết bị thí nghiệm
Implementing the Radio Frequency Identification technology in the laboratory equipment
automation management system.....142

NGUYỄN THỊ NHƯ TUYẾT

Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ hướng dẫn viên du lịch nội địa tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Solutions to improve the quality of inbound tour guides in Ba Ria-Vung Tau province148

MAI THỊ THÙY NGÂN

Quản lý di tích văn hóa ở Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
Cultural relics management of Hoan Kiem district, Hanoi154

NGÔ THỊ KIM GIANG

Thỏa ước lao động tập thể trong các doanh nghiệp sản xuất ô tô có vốn đầu tư nước ngoài
The collective labor agreement at foreign-invested auto manufacturing companies in Vietnam.....160

VŨ VĂN NINH

Quản lý hoạt động bảo hiểm xã hội ở huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội hiện nay:
Thực trạng và giải pháp tăng cường
Social insurance management in Soc Son district, Hanoi:
Situation and Solution to strengthen this management.....166

NGUYỄN TRỌNG BÌNH

Thực trạng chất lượng cán bộ, công chức quản lý kinh tế cấp tỉnh khu vực đồng bằng sông Hồng
The current quality of provincial economic management officials and public servants
in the Red River Delta region.....172

TẠ TƯỜNG VI

Phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa phi vật thể của người Khmer tại Sóc Trăng The development of community based tourism associated with the preservation and promotion of intangible cultural traditions of the Khmer ethnic group in Soc Trang Province.....	178
---	-----

KINH DOANH

BÙI THANH TRÁNG - HỒ XUÂN TIẾN

Thương mại trực tuyến và hành vi mua sắm của người tiêu dùng E-commerce and online shopping behavior of Vietnamese consumers	184
---	-----

PHÙNG THỊ THỦY

Bán lẻ hợp kênh – Xu hướng của doanh nghiệp bán lẻ tại Việt Nam trong thời kỳ của kỷ nguyên số Omnichannel - The retailing trend of Vietnamese retailers in the digital era	195
--	-----

CAO MINH TRÍ - TRẦN THỊ QUY

Tác động của truyền thông marketing tích hợp lên giá trị thương hiệu khách sạn 5 sao: Trường hợp Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn (Saigontourist) The influence of intergrated marketing communication on the brand equity of five-star hotel: The case of Saigontourist Holding Company	201
---	-----

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG - BẢO HIỂM

HUYỀN THỊ THÚY VY

Đổi mới sáng tạo tài chính và tăng trưởng kinh tế Việt Nam Financial innovation and economic growth in Vietnam	208
---	-----

NGUYỄN THỊ THU HIỀN

Nghĩa vụ cung cấp thông tin của bên mua bảo hiểm trong hợp đồng bảo hiểm nhân thọ The insureds obligations of information disclosure in life insurance contracts	214
---	-----

NGUYỄN THỊ HỒNG LIỄU

Phân tích hiệu quả tài chính của diêm hộ sản xuất muối ở tỉnh Bạc Liêu Analyzing the financial efficiency of salt production households in Bac Lieu province	222
---	-----

TẶNG MỸ SANG

Tác động của quản trị thanh khoản đến khả năng sinh lời của hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam Impacts of the liquidity management on the profitability of Vietnams commercial banks	228
---	-----

NGUYỄN TẤN LƯỢNG

Các yếu tố ảnh hưởng đến việc né tránh thuế của các doanh nghiệp được niêm yết trên sàn HOSE Factors affecting the tax avoidance of enterprises listed on the HOSE.....	235
--	-----

LƯƠNG XUÂN MINH

Thực trạng năng lực tài chính của các ngân hàng thương mại cổ phần trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh The current financial capacity of joint stock commercial banks in Ho Chi Minh City.....	241
---	-----

KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN

LÊ THỊ BẢO NHƯ - NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO

Thực hiện kế toán trách nhiệm xã hội tại Việt Nam

The implementation of CSR in Vietnam249

ĐÀO THỊ NHUNG

Xác định quan điểm đo lường chất lượng thông tin kế toán - Áp dụng cho các doanh nghiệp xây lắp niêm yết trên thị trường chứng khoán ở Việt Nam

Identifying viewpoints on measuring the quality of accounting information - Implementing for construction enterprises listed on the stock market of Vietnam256

HUỖNH ĐỨC LỘNG - HÀ THỊ THỦY

Phương pháp nghiên cứu về ảnh hưởng của mối quan hệ giữa phong cách lãnh đạo, văn hóa tổ chức và mức độ công bố thông tin trách nhiệm xã hội đến hiệu quả hoạt động kinh doanh

Research methods to verify the correlation between the leadership style, organizational culture, the Corporate Social Responsibility information disclosure and the business performance261

NGUYỄN THỊ THANH THỦY - TRẦN THỊ KIM CHI - NGUYỄN TRƯỜNG GIANG - BÀNH QUỐC THÀNH

Các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi gian lận thuế giá trị gia tăng của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Factors influencing the value added tax fraud of small and medium-sized enterprises of Tra Vinh province.....267

HÓA HỌC - CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

TRẦN VĂN KHẢI - LÊ NGỌC LONG - NGUYỄN HÙNG NHÂN

Ảnh hưởng của chế độ tổng hợp thủy nhiệt đến cấu trúc và tính chất của vật liệu nanocomposite MoS₂/graphene

Effect of hydrothermal synthetic method on the microstructure and properties of MOS₂/graphene nanocomposite272

TRINH NGOC TUAN

Enhancing water softening performance in capacitive deionization by using activated waste coffee ground electrode

Nâng cao hiệu quả làm mềm nước trong hệ thống Capacitive Deionization sử dụng điện cực bã cà phê279

NGUYỄN THỊ THỦY DUNG - ĐẶNG THANH THỦY - NGUYỄN LÊ TÚ UYÊN

Ảnh hưởng của quá trình thẩm thấu đường lên hàm lượng đường tổng và hàm lượng Carotenoid của xoài sấy dẻo

Effect of osmotic dehydration on the total sugar and carotenoid content of mango287

LÊ THỊ THANH THỦY - HOÀNG THỊ NGỌC NHƠN

Nghiên cứu điều kiện chiết xuất fucoidan từ rong Ceratophyllum submersum

Studying the extraction of fucoidan from Ceratophyllum submersum alga293

CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HÀNH VI GIAN LẬN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH

● NGUYỄN THỊ THANH THỦY - TRẦN THỊ KIM CHI
- NGUYỄN TRƯỜNG GIANG - BÀNH QUỐC THÀNH

TÓM TẮT:

Thuế luôn là vấn đề cốt lõi của mọi quốc gia phát triển và đang phát triển, là một công cụ điều tiết kinh tế của mỗi quốc gia và các chính sách thuế được xây dựng ngày càng hoàn thiện hơn.

Hiện nay, cơ chế tự khai tự nộp được xem là cơ chế hiệu quả, nâng cao tính pháp lý và sự chủ động của doanh nghiệp trong việc tuân thủ thuế tự nguyện. Tuy nhiên, ý thức chấp hành pháp luật về thuế của người dân còn kém nên việc gian lận thuế, thất thoát nguồn thu là việc khó tránh khỏi. Để thúc đẩy quản lý thuế với mục tiêu nâng cao tính tuân thủ tự nguyện, hạn chế gian lận thuế của người nộp thuế hiện nay ở Việt Nam nói chung và tỉnh Trà Vinh nói riêng, bài viết sẽ nghiên cứu về “Các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi gian lận thuế giá trị gia tăng (GTGT) của các doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”. Kết quả nghiên cứu cho thấy có 3 nhân tố tác động đến hành vi gian lận thuế GTGT của các DNNVV tại tỉnh Trà Vinh, gồm: Yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất là “Cơ hội gian lận”, “Động cơ (áp lực) gian lận” ảnh hưởng mạnh thứ hai và “Khả năng hợp lý hóa hành vi” ảnh hưởng mạnh thứ ba. Riêng yếu tố “Ý thức thuế” không có ý nghĩa thống kê. Ngoài ra, một số hàm ý nhằm nâng cao công tác quản lý và nhận diện sớm các hành vi gian lận thuế GTGT của các DNNVV tỉnh Trà Vinh cũng được nêu ra vào cuối bài nghiên cứu này.

Từ khóa: Gian lận, thuế giá trị gia tăng, doanh nghiệp nhỏ và vừa, tỉnh Trà Vinh.

1. Cơ sở lý thuyết về hành vi gian lận thuế GTGT

1.1. Các dấu hiệu nhận biết gian lận

Trong kiểm toán, dấu hiệu nhận biết trong kiểm toán điều tra có tính chất khác nhau và bao gồm các yếu tố bất thường về kế toán, giao dịch hoặc sự

kiện không giải thích được. Dựa trên tam giác gian lận với 3 chân là áp lực, thái độ cá tính, cơ hội để phạm tội. Trong đó, 2 yếu tố áp lực và thái độ thuộc về yếu tố bên trong của chủ thể gian lận, yếu tố cơ hội thuộc về yếu tố bên ngoài chủ thể gian lận, đó chính là hệ thống kiểm soát nội bộ tại đơn vị.

Các dấu hiệu nhận biết gian lận thuế GTGT: tăng thuế GTGT đầu vào được khấu trừ; giảm thuế GTGT đầu ra; điều chỉnh thuế GTGT đầu vào và đầu ra không đúng quy định.

1.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi gian lận thuế GTGT

(1) Cơ hội gian lận: Richard M. Bird & Oliver Oldman (1990), không phải mọi bản kê khai thuế đều được kiểm toán nên người nộp thuế sẽ hưởng lợi không chỉ từ thời giá của tiền tệ, mà còn hưởng lợi trong những trường hợp họ làm sai nhưng không bị phát hiện. Khi những cách diễn giải của người nộp thuế trở nên ngày càng gượng ép và khi người nộp thuế ngày càng dựa dẫm nhiều hơn vào “việc kiểm toán được chọn ngẫu nhiên như xổ số” để tránh thuế, thì việc tránh thuế tiến gần hơn đến hành vi trốn thuế.

(2) Động cơ (áp lực) gian lận: Allingham & Sandmo (1972), hình phạt và nhận thức về việc

pháp hành vi trốn thuế, một khả năng khác là để tránh thuế”.

(4) Ý thức thuế: Feld, L.P. and Frey, B.S. (2007), cho rằng việc tuân thủ thuế là kết quả của một sự tương tác phức tạp giữa ý thức thuế và biện pháp răn đe của cơ quan thuế. Ý thức thuế không chỉ tăng lên nếu người nộp thuế cảm nhận được hàng hóa công mà họ nhận được là tốt khi đối lấy tiền thuế của họ và nó cũng có thể giảm nếu các cá nhân nhận thấy các quyết định của cơ quan chính phủ cho các hoạt động công hay sự cư xử của cơ quan thuế đối với người nộp thuế là không công bằng.

2. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở kết hợp các lý thuyết có liên quan, nhóm tác giả xây dựng mô hình nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi gian lận thuế GTGT của các DNNVV trên địa bàn tỉnh Trà Vinh gồm 4 nhân tố như Bảng 1:

Bảng 1. Tổng hợp cơ sở hình thành thang đo và chiều tác động

Richard M. Bird & Oliver Oldman (1990)

STT	Nhân tố	Kế thừa từ các nghiên cứu trước	Tác động
1	Cơ hội gian lận	Richard M. Bird & Oliver Oldman (1990)	+
2	Động cơ (áp lực) gian lận	Allingham & Sandmo (1972)	+
3	Khả năng hợp lý hóa hành vi	Benno Torgler (2003)	+
4	Ý thức thuế	Feld, L.P. and Frey, B.S. (2007)	-

phạm tội có tác động đến tuân thủ thuế. Ý nghĩ sợ hình phạt sẽ ngăn chặn hành vi trốn thuế. Thiết lập một hệ thống hiệu quả xử lý hành vi trốn thuế là giải pháp quan trọng để đẩy mạnh tuân thủ thuế. Người nộp thuế sẽ có nhiều khả năng tuân thủ nếu hành vi không tuân thủ tất yếu sẽ bị phạt. Ngoài ra, người nộp thuế cũng nhận thấy rằng khi họ không bị phát hiện vì cơ quan thuế ít khi kiểm tra hoặc thanh tra thuế, họ có thể thực hiện những hành vi trốn thuế phức tạp hơn để hạn chế số thuế phải nộp. Những phát hiện này phù hợp với các đề xuất lý thuyết cho rằng việc lo sợ bị phát hiện sẽ tác động đến các mức độ của hành vi tuân thủ thuế, cũng có nghĩa là những người trốn thuế sẽ đề phòng cẩn thận hơn khi họ nhận thấy rủi ro bị phát hiện cao.

(3) Khả năng hợp lý hóa hành vi gian lận: Benno Torgler (2003) “Người nộp thuế có khả năng khác nhau để bày tỏ thái độ của họ đối với một hệ thống thuế. Trong khi văn hóa tuân thủ thuế chủ yếu tập trung vào các chiến lược bất hợp

Số liệu được thu thập vào tháng 5/2019 với đối tượng được phỏng vấn ngẫu nhiên 165 DNNVV trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Tác giả sử dụng thang đo Likert 5 điểm: 1 là hoàn toàn không đồng ý; 2 là không đồng ý; 3 là không ý kiến; 4 là đồng ý; 5 là Hoàn toàn đồng ý. Nghiên cứu được tiến hành qua 2 bước: (1) Nghiên cứu định tính bằng cách xây dựng thang đo và các biến quan sát phù hợp; (2) Nghiên cứu định lượng thông qua sự hỗ trợ của phần mềm SPSS 20.0 bằng việc sử dụng hệ số tin cậy Cronbach’s Alpha để kiểm tra mức độ chặt chẽ mà các mục hỏi trong thang đo tương đương với nhau; phân tích nhân tố khám phá (EFA) được kiểm định các nhân tố ảnh hưởng và nhận diện các yếu tố được cho là phù hợp; đồng thời sử dụng phân tích hồi quy đa biến để xác định các nhân tố và mức độ tác động của từng nhân tố đến hành vi gian lận thuế GTGT của các DNNVV tại tỉnh Trà Vinh. Mô hình nghiên cứu cụ thể như sau:

$$HV = \beta_0 + \beta_1*CH + \beta_2*KN + \beta_3*ĐC + \beta_4*YT + \varepsilon$$

Trong đó: β_1 là trọng số hồi quy; CH là cơ hội gian lận; KN là khả năng hợp lý hóa hành vi; ĐC là động cơ gian lận; YT là ý thức thuế; HV là hành vi gian lận thuế GTGT của các DNNVV trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; ε là hệ số nhiễu.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Đánh giá độ tin cậy của thang đo bằng hệ số Cronbach's Alpha

Kết quả chạy Cronbach's Alpha của thang đo cho 4 biến độc lập và 1 biến phụ thuộc như sau: Cơ hội gian lận (CH) có Cronbach's Alpha = 0.876; Khả năng hợp lý hóa hành vi (KN) có Cronbach's Alpha = 0.646; Động cơ gian lận (ĐC) có Cronbach's Alpha = 0.725; Ý thức thuế (YT) có Cronbach's Alpha = 0.725; Hành vi gian lận thuế GTGT (HV) có Cronbach's Alpha = 0.870.

Tất cả các thang đo của các biến quan sát đều có hệ số tương quan biến tổng lớn hơn 0.3 và hệ số Cronbach's Alpha đều lớn hơn 0.6. Điều này cho thấy các biến quan sát của tất cả thang đo đảm bảo độ tin cậy. Do đó, cả 18 biến quan sát cho 4 biến độc lập và 1 biến phụ thuộc đều được giữ lại để phân tích EFA.

3.2. Phân tích nhân tố khám phá EFA

Phân tích khám phá EFA cho biến độc lập (CH, KN, ĐC, YT): kết quả EFA cho thấy hệ số KMO = 0.750 và kiểm định Barlett có Sig.= .000 (<0.05)

cho thấy phân tích EFA là thích hợp.

Phân tích khám phá EFA cho biến phụ thuộc (HV): kết quả EFA cho thấy hệ số KMO = 0.783 và kiểm định Barlett có Sig.= .000 (<0.05) cho thấy phân tích EFA là thích hợp.

3.3. Kiểm định các giả thiết cần thiết trong mô hình phân tích hồi quy

Xét ma trận tương quan: Các biến có giá trị sig. (2 - tailed) < 0.05 theo hàng biến phụ thuộc được chọn làm các biến độc lập để chạy hàm hồi quy đa biến. Kết quả có 4 biến có giá trị sig. (2 - tailed) < 0.05 nên được chọn làm các biến độc lập để chạy hàm hồi quy đa biến.

Kiểm định hiện tượng đa cộng tuyến: Kết quả kiểm tra hiện tượng đa cộng tuyến của mô hình, ta thấy hệ số phóng đại phương sai (VIF) của các khái niệm độc lập trong mô hình đều nhỏ hơn 2; chứng tỏ giữa các khái niệm độc lập không xảy ra hiện tượng đa cộng tuyến.

Kiểm định về tính độc lập của phần dư: Đại lượng thống kê Durbin - Watson (d) của hàm hồi quy có giá trị là 1.600 < 3. cho thấy: không có hiện tượng tự tương quan chuỗi bậc 1 hay nói cách khác các phần dư ước lượng của mô hình độc lập, không có mối quan hệ tuyến tính với nhau.

3.4. Kết quả chạy mô hình hồi quy (Bảng 2)

Kết quả nghiên cứu cho thấy mô hình có độ phù hợp đạt yêu cầu (R^2 hiệu chỉnh = 0.604, điều này có nghĩa 60.4% sự biến thiên của hành vi gian lận

Bảng 2. Mô hình hồi quy

Model Summary ^b								
Model	R	R Square	Adjusted R Square	Std. Error of the Estimate	Durbin -Watson			
1	.784a	.614	.604	.38620	1.600			
a. Predictors: (Constant). YT, ĐC, CH, KN								
b. Dependent Variable: HV								
Model		Unstandardized Coefficients		Standardized Coefficients	t	Sig.	Collinearity Statistics	
		B	Std. Error	Beta			Tolerance	VIF
1	(Constant)	-.048	.290		-.165	.869		
	CH	.433	.051	.449	8.516	.000	.869	1.150
	KN	.259	.054	.256	4.760	.000	.836	1.196
	ĐC	.453	.058	.411	7.821	.000	.872	1.147
	YT	-.082	.045	-.096	-1.825	.070	.870	1.149

thuế GTGT của các DNNVV trên địa bàn tỉnh Trà Vinh được giải thích bởi sự biến thiên của 3 biến độc lập với độ tin cậy 95%; còn lại 39.6% được giải thích bởi các biến ngoài mô hình và sai số ngẫu nhiên.

Phương trình hồi quy được viết như sau:

$$HV = 0.449*CH + 0.411*ĐC + 0.256*KN$$

Như vậy, trong 4 nhân tố trong mô hình nghiên cứu thì có 3 nhân tố được chấp nhận gồm CH, KN, ĐC, riêng nhân tố YT không có ý nghĩa thống kê vì Sig. = .070 > .05 và 3 nhân tố được chấp nhận đều có tác động cùng chiều với hành vi gian lận thuế GTGT của các DNNVV trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Ý nghĩa: Trong các điều kiện các nhân tố khác không thay đổi, khi Cơ hội gian lận, Động cơ (áp lực) gian lận và Khả năng hợp lý hóa hành vi tăng lên 1 thì hành vi gian lận thuế GTGT của các DNNVV trên địa bàn tỉnh Trà Vinh tăng lên tương ứng 0.449, 0.411 và 0.256 đơn vị.

4. Kết luận và đề xuất hàm ý quản trị

4.1. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy có 3 nhân tố ảnh hưởng đến hành vi gian lận thuế GTGT của các DNNVV trên địa bàn tỉnh Trà Vinh gồm: (1) Cơ hội gian lận; (2) Động cơ (áp lực) gian lận; (3) Khả năng hợp lý hóa hành vi. Trong đó, nhân tố Cơ hội gian lận có mức độ tác động mạnh nhất đến hành

vi gian lận thuế GTGT của các DNNVV trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

4.2. Đề xuất hàm ý quản trị

Thứ nhất, cơ hội gian lận: Tăng cường chế tài xử lý cán bộ có liên quan đến hành vi gian lận của DN; Tập huấn kiến thức cho cán bộ làm công tác liên quan đến thuế phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế thị trường; Ứng dụng công nghệ trong kinh doanh, đảm bảo các nguồn hàng ra vào đều có hóa đơn chứng từ rõ ràng.

Thứ hai, động cơ (áp lực) gian lận: Hoàn thiện chính sách pháp luật, kịp thời phát hiện, sửa đổi các kẽ hở chính sách pháp luật; Cắt giảm các loại thuế phí không cần thiết, tạo nhiều ưu đãi thuế đối với DN, thúc đẩy DN phát triển, đủ sức cạnh tranh với các DN lớn và DN có vốn đầu tư nước ngoài; Tăng cường công tác thanh tra các DN, đưa ra những đãi ngộ đối với các cá nhân, tổ chức phát hiện và khai báo các DN vi phạm chính sách, pháp luật.

Thứ ba, khả năng hợp lý hóa hành vi: Sửa đổi, bổ sung, quy định cụ thể rõ ràng luật thuế, triển khai hướng dẫn nhất quán để tránh trường hợp hiểu sai và cố tình hiểu sai nội dung luật thuế; Tăng cường chế tài xử lý đối với kế toán trực tiếp vi phạm, tăng cường xử lý đối với các cấp quản lý và doanh nghiệp của cá nhân, tổ chức vi phạm ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. B.Kamleitner, C.Korunka and E.Kirchler (2010), "Tax compliance of small business owners", Emerald, vol.18, pp.130 - 135.
2. Benno Torgler (2003), "Tax Morale and Institutions", Crema no. 2003-09
3. Gruber J, (2010), "The Equity Implications of Taxation: Tax Incidence", Public Finance and Public Policy, 3rd edn, Worth Publishers, New York.
4. Richard M. Bird và Oliver Oldman (1990), Thuế ở các nước đang phát triển, Ấn bản lần 4, Baltimo, NXB Johns Hopkins phát hành.
5. Allingham & Sandmo (1972), Income Tax Evasion: A Theoretical Analysis, Braithwaite, V. (2001), A new approach to tax compliance, Australian.
6. Feld, L.P. and Frey, B.S. (2007). Tax Compliance as the Result of a Psychological Tax Contract: The Role of Incentives and Responsive Regulation. Law and Policy, 29, 102 - 120.

Ngày nhận bài: 6/8/2019

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 16/8/2019

Ngày chấp nhận đăng bài: 26/8/2019

Thông tin tác giả:

1. NGUYỄN THỊ THANH THỦY

2. TRẦN THỊ KIM CHI

Giảng viên Trường Đại học Trà Vinh

3. NGUYỄN TRƯỜNG GIANG

4. BÀNH QUỐC THÀNH

Sinh viên Trường Đại học Trà Vinh

FACTORS INFLUENCING THE VALUE ADDED TAX FRAUD OF SMALL AND MEDIUM-SIZED ENTERPRISES OF TRA VINH PROVINCE

● NGUYEN THI THANH THUY

● TRAN THI KIM CHI

Lecturer, Tra Vinh University

● NGUYEN TRUONG GIANG

● BANH QUOC THANH

Student, Tra Vinh University

ABSTRACT:

Taxation is always considered as a core issue of every country, a tool to regulate the economy of each country. Tax policies have been perfected gradually.

Currently, the mechanism of self-declaration is considered as an effective mechanism, improving the legal status and the initiative of enterprises in compliance with tax policies voluntarily. However, the people's awareness of complying with tax policies is quite poor, hence tax frauds still occur. The result is losses for the government. To promote tax management with the goal of improving the voluntary compliance with tax policies, limiting tax frauds in Vietnam in general and Tra Vinh province in particular, the study entitled "Factors influencing the value added tax (VAT) fraud of small and medium-sized enterprises (SMEs) of Tra Vinh province" was carried out. The study's result shows that there are three factors influencing the value added tax fraud of SMEs located in Tra Vinh province. The most influential factor is "Cheating opportunity", followed by "Fraud motivation / opportunity" and "The ability to rationalize frauds". The "tax consciousness" factor is not statistically significant. The study also presents some implications for improving the management and early detecting the VAT fraud of SMEs operating in Tra Vinh province.

Keywords: Fraud, value added tax, small and medium-sized enterprises, Tra Vinh province.